

Số: 88 /QĐ - HTKNL

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy chế các cuộc thi: “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong công nghiệp”; “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong xây dựng” và “Giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất” năm 2025**

### CHỦ TỊCH HỘI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1347 /QĐ-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc thành lập Hội Khoa học và công nghệ Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Khoa học và công nghệ Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-ĐCK ngày 17/09/2025 của Cục trưởng cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công – Bộ Công Thương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Tổ chức 03 cuộc thi “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong công nghiệp”; “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong xây dựng” và “Giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất” năm 2025.

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy chế các cuộc thi “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong công nghiệp”; “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong xây dựng” và “Giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất” năm 2025 theo các phụ lục 1, phụ lục 2 và phụ lục 3 đính kèm.

**Điều 2.** Vinh danh các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác TKNL tại các cơ sở sử dụng năng lượng tham gia cuộc thi “Giải thưởng hiệu quả năng lượng trong công nghiệp năm 2025”.

**Điều 3.** Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Tổng thư ký, Chánh Văn phòng Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục ĐCK, BCT (để b/c);
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Hiệp**

**PHỤ LỤC 1:**  
**QUY CHẾ GIẢI THƯỞNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG**  
**TRONG CÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-HTKNL ngày 18 tháng 9 năm 2025  
của Chủ tịch Hội KHCN sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam)*

Sau khi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả có hiệu lực từ 2011, mức độ lãng phí năng lượng trong các cơ sở sản xuất công nghiệp tại Việt Nam đã giảm đáng kể. Tuy nhiên qua các khảo sát thực tế cho thấy, tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp tại Việt Nam được đánh giá vào ở mức cao (từ 20-25%). Chi phí cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng vì thế mà tăng cao, tính cạnh tranh của sản phẩm suy giảm khi cung cấp cho thị trường. Một trong các biện pháp để giảm chi phí sản xuất và tồn tại được trong môi trường cạnh tranh toàn cầu là áp dụng các biện pháp quản lý hiệu quả và thực hiện các giải pháp hiệu quả năng lượng trong toàn bộ dây chuyền sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, ngoài các giải pháp hiệu quả năng lượng truyền thống (thay thế máy móc, thiết bị hiệu suất cao; bảo dưỡng thiết bị định kỳ để duy trì hiệu suất, cách nhiệt, bảo ôn cho đường ống, bồn chứa, lò hơi...) nhiều giải pháp hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo mang tính hệ thống đã được nhiều doanh nghiệp triển khai thực hiện như tối ưu hóa dây chuyền sản xuất, tối ưu hệ thống phụ trợ (hệ thống bơm, nén khí...); tận dụng nhiệt thải, khí thải từ lò hơi, lò nung, lò luyện kim để phát điện hoặc gia nhiệt lại; tự động hóa quy trình sản xuất, giảm tổn thất năng lượng do thao tác thủ công; ứng dụng năng lượng mặt trời (điện mặt trời áp mái, nước nóng năng lượng mặt trời cho nhà máy); sử dụng sinh khối, biogas, RDF thay cho than/dầu trong lò hơi hoặc lò đốt....

Các giải pháp hiệu quả năng lượng được áp dụng tại các cơ sở sử dụng năng lượng đem lại hiệu quả rất lớn, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường, hình ảnh của doanh nghiệp vì vậy cũng được nâng cao trong xã hội và cộng đồng doanh nghiệp.

Giải thưởng quốc gia về *Hiệu quả năng lượng trong công nghiệp năm 2025* do Bộ Công Thương phối hợp Hội khoa học và công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) tổ chức là hoạt động truyền thông trong khuôn khổ Chương trình Quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030 (VNEEP3) nhằm ghi nhận, tôn vinh các mô hình, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tiêu biểu trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, qua đó tạo hiệu ứng về mặt xã hội, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong giai đoạn phát triển mới của đất nước; đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### **1. Tên giải thưởng:**

Giải thưởng Hiệu quả năng lượng trong công nghiệp năm 2025

### **2. Cơ quan chỉ đạo và thực hiện**

2.1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương là Cơ quan chỉ đạo giải thưởng.

2.2. Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) là Cơ quan chủ trì tổ chức giải thưởng.

2.3. Công ty cổ phần truyền thông VTK là cơ quan phối hợp tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về giải thưởng.

### **3. Mục đích:**

- Thúc đẩy, khuyến khích áp dụng các mô hình, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển doanh nghiệp theo hướng sản xuất xanh và phát triển bền vững;

- Tuyên truyền, phổ biến các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã áp dụng thành công tới cộng đồng doanh nghiệp trên toàn quốc;

- Quảng bá mô hình sử dụng năng lượng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp trong và ngoài nước.

### **4. Đối tượng tham dự:**

Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

### **5. Điều kiện dự thi**

Các doanh nghiệp tham gia giải thưởng phải đạt được các điều kiện như sau:

- Mức tiêu thụ năng lượng từ 500 TOE/năm trở lên (tương đương với 3.000.000 kWh điện/năm);

- Thực hiện các giải pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và bảo vệ môi trường trong khoảng thời gian từ năm 2020 tới năm 2024.

### **6. Trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp tham gia**

#### **6.1. Trách nhiệm**

Doanh nghiệp tham dự Giải thưởng lập hồ sơ theo mẫu, tuân thủ Quy chế giải thưởng và chịu hoàn toàn trách nhiệm về độ tin cậy và tính chính xác của dữ liệu trong hồ sơ;

Doanh nghiệp tạo điều kiện cho Ban tổ chức đến tham quan và thẩm tra số liệu tại cơ sở (nếu cần thiết).

#### **6.2. Quyền lợi**

- Doanh nghiệp tham gia được quảng bá hình ảnh, thương hiệu của mình thông qua các hoạt động truyền thông của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 do Bộ Công Thương tổ chức;

- Ngoài ra, các doanh nghiệp đạt giải được hưởng một số quyền lợi cụ thể sau:

+ Sử dụng logo giải thưởng trong các hoạt động kinh doanh của mình;

+ Nhận Chứng nhận của Ban Tổ chức, Cúp lưu niệm theo quy định;

+ Vinh danh tại Lễ trao giải do Bộ Công Thương tổ chức;

+ Giới thiệu trên các website của Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả: <http://tietkiemnangluong.com.vn>; website của Hội khoa học và công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam: <http://vecea.vn>

- Có cơ hội được gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia hàng đầu về lĩnh vực tiết kiệm năng lượng;

- Được Ban tổ chức hướng dẫn tham gia các cuộc thi về hiệu quả năng lượng thường kỳ của ASEAN.

## 7. Tiêu chí và thang điểm

7.1. Đối với doanh nghiệp tiêu thụ năng lượng trọng điểm (có mức tiêu thụ năng lượng  $\geq 1000$  TOE/năm):

Hồ sơ tham dự được đánh giá theo các tiêu chí với thang điểm 100 như sau:

| TT | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thang điểm |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1  | <b>Đánh giá về hiệu quả thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả</b> (xem xét lựa chọn đánh giá theo 1 trong 2 chỉ tiêu được quy định tại mục 1.1 và 1.2).                                                                                                                       |            |
|    | <b>1.1. Tỷ lệ giảm suất tiêu hao năm 2020 so với năm 2024</b> (đối với các doanh nghiệp hoạt động dưới 5 năm lấy năm hoạt động đầu tiên làm năm cơ sở).                                                                                                                                                  | <b>50</b>  |
|    | - Trên 20%                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 50         |
|    | - Từ 10-20%                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 30         |
|    | - Dưới 10%                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 20         |
|    | <b>1.2. Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng hằng năm từ 2020-2024</b> (mức năng lượng giảm so với năm trước tính theo %).                                                                                                                                                                                         | <b>50</b>  |
| 2  | <b>Giải pháp TKNL có tính độc đáo và nhân rộng</b><br>- Các hệ thống giám sát điều khiển thu thập số liệu về HQNL áp dụng công nghệ như: IoT (Internet of Things), trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn (Big Data...) (15 điểm)<br>- Các giải pháp có tính nhân rộng (5 điểm) | <b>20</b>  |
| 3  | <b>Giải pháp ứng dụng năng lượng tái tạo</b><br>- Sử dụng năng lượng tái tạo: Điện mặt trời >10kWp, năng lượng sinh khối... (5 điểm)<br>- Thu hồi nhiệt nóng, lạnh...(5 điểm)                                                                                                                            | <b>10</b>  |
| 4  | <b>Hiệu quả môi trường:</b><br>- Có các giải pháp làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường (môi trường nước, đất, không khí và tiếng ồn) (5 điểm)                                                                                                                                                               | <b>10</b>  |

| TT       | Tiêu chí                                                                                                             | Thang điểm |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|          | - Có các giải pháp mang tính chất tuần hoàn: tái chế phế phẩm, phụ phẩm và thu hồi sản phẩm hết hạn sử dụng (5 điểm) |            |
| <b>5</b> | <b>Mô hình quản lý năng lượng</b>                                                                                    | <b>10</b>  |
|          | - Có Báo cáo Kiểm toán Năng lượng (năm thực hiện không quá 03 năm, tính từ năm đánh giá) (4 điểm)                    | 10         |
|          | - Có Quyết định thành lập Ban quản lý năng lượng: (2 điểm)                                                           |            |
|          | - Có Chính sách năng lượng, quy chế hoạt động: (2 điểm)                                                              |            |
|          | - Nhân lực quản lý năng lượng: Có chứng chỉ quản lý năng lượng (2 điểm)                                              |            |
|          | - Có áp dụng Hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001 sẽ được đánh giá cao.                                             |            |
|          | <b>Tổng</b>                                                                                                          | <b>100</b> |

7.2. Đối với doanh nghiệp tiêu thụ năng lượng (có mức tiêu thụ năng lượng < 1000 TOE/năm)

Hồ sơ tham dự được đánh giá theo các tiêu chí với thang điểm 100 như sau:

| TT       | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thang điểm |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>1</b> | <b>Đánh giá về hiệu quả thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả</b> (xem xét lựa chọn đánh giá theo 1 trong 2 chỉ tiêu được quy định tại mục 1.1 và 1.2).                                                                                                                      |            |
|          | <b>1.1. Tỷ lệ giảm suất tiêu hao năm 2020 so với năm 2024</b> (đối với các doanh nghiệp hoạt động dưới 5 năm lấy năm hoạt động đầu tiên làm năm cơ sở).                                                                                                                                                 | <b>50</b>  |
|          | - Trên 20%                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 50         |
|          | - Từ 10-20%                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 30         |
|          | - Dưới 10%                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 20         |
|          | <b>1.2. Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng hằng năm từ 2020-2024</b> (mức năng lượng giảm so với năm trước tính theo %).                                                                                                                                                                                        | <b>50</b>  |
| <b>2</b> | <b>Giải pháp TKNL có tính độc đáo và nhân rộng</b><br>- Các hệ thống giám sát điều khiển thu thập số liệu về HQNL áp dụng công nghệ như IoT (Internet of Things), trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn (Big Data...) (15 điểm)<br>- Các giải pháp có tính nhân rộng (5 điểm) | <b>20</b>  |
| <b>3</b> | <b>Giải pháp ứng dụng năng lượng tái tạo</b><br>- Sử dụng năng lượng tái tạo: Điện mặt trời >10kWp, năng lượng sinh khối... (5 điểm)<br>- Thu hồi nhiệt nóng, lạnh...(5 điểm)                                                                                                                           | <b>10</b>  |
| <b>4</b> | <b>Hiệu quả môi trường:</b><br>- Có các giải pháp làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường (môi trường nước, đất, không khí và tiếng ồn) (5 điểm)<br>- Có các giải pháp mang tính chất tuần hoàn: tái chế phế phẩm, phụ phẩm và thu hồi sản phẩm hết hạn sử dụng (5 điểm)                                      | <b>10</b>  |
| <b>5</b> | <b>Mô hình quản lý năng lượng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>10</b>  |

| TT | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                            | Thang điểm |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    | Doanh nghiệp cần thỏa mãn một trong những tiêu chí sau:<br>- Có giải pháp về quản lý năng lượng (3 điểm)<br>- Có quyết định lập Ban quản lý/ Chỉ đạo về TKNL (4 điểm)<br>- Có các chính sách/quy định TKNL (3 điểm) | 10         |
|    | <b>Tổng</b>                                                                                                                                                                                                         | <b>100</b> |

(Chú ý: Trong trường hợp các doanh nghiệp tham dự bằng điểm nhau, Ban giám khảo sẽ lựa chọn đơn vị đạt giải theo hình thức bốc phiếu kín. Nếu các doanh nghiệp tiếp tục nhận được số phiếu bằng nhau thì sẽ do Chủ tịch hội đồng giám khảo quyết định).

## 8. Hồ sơ tham dự

Các doanh nghiệp lập hồ sơ theo hướng dẫn của Ban tổ chức, hồ sơ được lập bằng Tiếng Việt.

8.1. Hồ sơ đăng ký giải thưởng do Ban tổ chức ban hành được gửi trực tiếp đến đơn vị đăng ký tham dự và đăng tải công khai trên website của Ban tổ chức giải thưởng.

8.2. Các doanh nghiệp xây dựng tham dự giải thưởng lập hồ sơ tham dự giải thưởng theo mẫu và hướng dẫn của Ban tổ chức.

8.3. Đơn đăng ký tham gia giải thưởng phải được lãnh đạo toà nhà ký tên, đóng dấu và gửi kèm các tài liệu liên quan (bản gốc hoặc bản sao có đóng dấu của đơn vị).

8.4. Hồ sơ tham gia giải thưởng được nộp cho Ban tổ chức thông qua một trong hai phương thức là email hoặc đường Bru điện được quy định trong Hồ sơ mời tham gia giải thưởng.

8.5. Các tài liệu minh chứng cần phô tô đính kèm hồ sơ (những tài liệu dày, nhiều trang có thể chỉ cần phô tô trang có tên hồ sơ, chữ ký và dấu của cơ quan chứng nhận như Báo cáo kiểm toán, Báo cáo đánh giá tác động môi trường ...)

- Hạn chót nhận hồ sơ đến 24 giờ ngày 30 tháng 11 năm 2025.

- Phương thức hồ sơ (bắt buộc gửi cả 2 phương thức sau):

a. Hồ sơ bản đóng tập gửi về:

Ông Đặng Khắc Mẫn, điện thoại: 0903 286 859

Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Sông Đà 9, số 2 đường Nguyễn Hoàng, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

b. Hồ sơ dạng scan (file) gửi vào email: [giaithuongcongnghep@gmail.com](mailto:giaithuongcongnghep@gmail.com)

## 9. Thủ tục đăng ký giải thưởng

9.1. Các doanh nghiệp tham gia giải thưởng có thể tiếp cận Hồ sơ đăng ký được đăng tải trên website của Cơ quan bảo trợ và đơn vị chủ trì thực hiện giải thưởng; hoặc nhận được Hồ sơ đăng ký giải thưởng từ Ban tổ chức qua đường văn thư.

9.2. Đơn đăng ký tham gia giải thưởng phải được lãnh đạo doanh nghiệp ký tên, đóng dấu và gửi kèm các tài liệu liên quan (01 bản gốc có đóng dấu của đơn vị, 01 bản file word (dùng để sao chép phục vụ công tác truyền thông) và 01 bản scan định dạng PDF gửi về địa chỉ của Ban tổ chức.

## **10. Lựa chọn, công nhận và trao tặng giải thưởng**

Lựa chọn, công nhận và trao tặng giải thưởng được thực hiện qua các bước sau:

### **10.1. Xét chọn vòng sơ tuyển**

- Phân loại hồ sơ: Ban Thư ký tiếp nhận và rà soát hồ sơ tham dự của doanh nghiệp; Phân loại hồ sơ hợp lệ theo Quy chế giải thưởng và chuyển Hội đồng Giám khảo giải thưởng.

- Kiểm tra và đánh giá: Các thành viên của Hội đồng Giám khảo tiến hành đánh giá Hồ sơ và chấm điểm doanh nghiệp theo Quy chế giải thưởng.

- Kiểm tra thực tế tại doanh nghiệp: Trong trường hợp cần xác minh thông tin, Hội đồng giám khảo sẽ tiến hành kiểm tra thực tế tại doanh nghiệp.

### **10.2. Xét chọn vòng chung tuyển**

- Hội đồng Giám khảo căn cứ Quy chế giải thưởng, hồ sơ dự thi và kết quả đánh giá tại vòng sơ tuyển để chọn ra những doanh nghiệp tiêu biểu nhất theo nguyên tắc xếp hạng lấy từ cao xuống thấp nhưng không thấp hơn 70% tổng số điểm.

- Kết quả đánh giá được gửi Ban tổ chức giải thưởng xem xét và ra Quyết định trao tặng Giải thưởng.

### **10.3. Công nhận và trao tặng giải thưởng**

- Ban tổ chức giải thưởng ra Quyết định công nhận và trao tặng giải thưởng cho các doanh nghiệp đạt giải theo đề nghị của Hội đồng giám khảo.

- Lễ trao tặng Giải thưởng được tổ chức theo quy định và thông lệ, bảo đảm trang trọng, có tác dụng tuyên truyền và thúc đẩy nhân rộng các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên phạm vi toàn quốc.

- Sau khi có Quyết định và trao tặng giải thưởng, nếu phát hiện doanh nghiệp khai báo không trung thực, đơn vị ra quyết định công nhận giải thưởng sẽ thu hồi giải thưởng đối với doanh nghiệp đó và công bố công khai trên website của đơn vị chủ trì và đơn vị thực hiện giải thưởng.

## **11. Tổ chức thực hiện**

- Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương chỉ đạo tổ chức Giải thưởng trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030.

- Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) chủ trì tổ chức giải thưởng, có nhiệm vụ xây dựng và ban hành Quy chế, thành lập Hội đồng giám khảo, Ban thư ký và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động của giải thưởng.

- Hội đồng giám khảo gồm 7 – 9 thành viên là các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ các bộ ngành liên quan đến lĩnh vực hiệu quả năng lượng trong công nghiệp.

Hội đồng giám khảo có trách nhiệm đánh giá, xếp hạng hồ sơ, lựa chọn doanh nghiệp đạt điều kiện trao thưởng và đề nghị Ban tổ chức quyết định công nhận và trao thưởng.

- Ban thư ký giải thưởng có trách nhiệm hỗ trợ Ban tổ chức giải thưởng và Hội đồng giám khảo thực hiện các hoạt động của giải thưởng.

## **12. Giải thưởng**

12.1. Cơ cấu giải thưởng đối với doanh nghiệp đạt Giải thưởng Hiệu quả năng lượng trong công nghiệp năm 2025 bao gồm:

+ Đối với doanh nghiệp thuộc Danh sách cơ sở SDNL trọng điểm (mức tiêu thụ năng lượng  $\geq 1000$  TOE/năm): 01 giải nhất, 03 giải nhì, 05 giải ba, 05 giải khuyến khích và 01 giải đặc biệt của Hội đồng giám khảo giành cho giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả, áp dụng công nghệ mới, có khả năng nhân rộng; Các doanh nghiệp đạt giải sẽ nhận được Giấy chứng nhận và Cúp lưu niệm của Ban tổ chức.

+ Đối với doanh nghiệp ngoài Danh sách cơ sở SDNL trọng điểm (có mức tiêu thụ năng lượng từ 500 đến dưới 1000 TOE/năm): 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba, 05 giải khuyến khích; các doanh nghiệp đạt giải sẽ nhận được Giấy chứng nhận và Cúp lưu niệm của Ban tổ chức.

12.2. Ngoài ra, Ban tổ chức sẽ bình chọn và trao Kỷ niệm chương cho cá nhân là cán bộ Quản lý năng lượng hoặc Phụ trách kỹ thuật đã có thành tích xuất sắc (trên cơ sở đề xuất của doanh nghiệp) khi thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng tại đơn vị.

## **13. Kế hoạch thực hiện**

13.1. Xây dựng Bộ tiêu chí chi tiết; Hồ sơ đăng ký giải thưởng; Bộ nhận diện thương hiệu giải thưởng: tháng 9 năm 2025.

13.2. Thành lập Hội đồng giám khảo: tháng 9 năm 2025.

13.3. Tổ chức phát động, thông báo giải thưởng: tháng 9 năm 2025.

13.4. Tổ chức hướng dẫn/tiếp nhận/tổng hợp Danh sách doanh nghiệp tham gia từ: tháng 9 năm 2025 tới hết 15 tháng 11 năm 2025.

13.5. Tổ chức đánh giá, xét duyệt và quyết định trao thưởng: tháng 11 - 12 năm 2025.

13.6. Tổ chức trao thưởng cho các đơn vị đạt giải: tháng 12 năm 2025./.





## PHỤ LỤC 2:

# QUY CHẾ GIẢI THƯỞNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG TRONG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-HTKNL ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Hội KH&CN Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam)

Hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các Công trình xây dựng là một trong những nhân tố góp phần đảm bảo hoàn thành mục tiêu tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính đã được Chính phủ phê duyệt trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030. Hiện nay, các công trình xây dân dụng bao gồm: tòa nhà thương mại, khách sạn, văn phòng, công sở, trường học... là nhóm tiêu thụ năng lượng lớn, đóng góp đáng kể vào tổng nhu cầu năng lượng quốc gia. Việc sử dụng năng lượng kém hiệu quả không chỉ làm tăng chi phí vận hành mà còn gia tăng áp lực lên hệ thống điện và gây tác động tiêu cực đến môi trường. Theo tính toán, tỷ trọng tiêu thụ năng lượng của lĩnh vực công trình xây dựng (các tòa nhà / dân dụng & công trình cao tầng) ở Việt Nam nằm khoảng 35-40% tổng mức tiêu thụ năng lượng quốc gia.

Trong những năm qua, nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả, sáng tạo đã được đầu tư nhằm tối ưu chế độ sử dụng năng lượng trong các tòa nhà như: hệ thống điều hòa, thông gió, làm mát có hiệu suất cao (chứng nhận COP/EER tốt); hệ thống chiếu sáng thông minh cảm biến hiện diện, điều chỉnh ánh sáng theo cường độ tự nhiên; sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, tận dụng nhiệt dư, giải pháp quản lý năng lượng thông minh (BMS – Building Management System), kiến trúc xanh... đã được triển khai trong các công trình xây dựng dân dụng. Trong giai đoạn từ 2019 - 2024, dưới sự bảo trợ của Bộ Công Thương, Hội khoa học và công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức giải thưởng Hiệu quả năng lượng trong công trình xây dựng thường niên trong khuôn khổ VNEEP3, Giải thưởng đã nhận được sự tham gia của đông đảo các tòa nhà, công trình xây dựng.

Phát huy kết quả đã đạt được, năm nay *Giải thưởng Hiệu quả năng lượng trong công trình xây dựng năm 2025* tiếp tục được tổ chức triển khai; ngoài mục tiêu ghi nhận, tôn vinh các giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả, sáng tạo và tiêu biểu trong các công trình xây dựng, cuộc thi còn mở ra một diễn đàn cạnh tranh lành mạnh, nơi các đơn vị học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ mô hình thành công, thúc đẩy việc tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về sử dụng năng lượng hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính; góp phần hoàn thành mục tiêu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 8 - 10% trong giai đoạn từ 2019 đến năm 2030 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030;

đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### **1. Tên giải thưởng:**

Hiệu quả năng lượng trong công trình xây dựng năm 2025.

### **2. Cơ quan chỉ đạo và thực hiện**

2.1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương là Cơ quan chỉ đạo giải thưởng.

2.2. Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) là Cơ quan chủ trì tổ chức giải thưởng.

2.3. Công ty cổ phần truyền thông VTK là cơ quan tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về giải thưởng

### **3. Mục đích**

- Khuyến khích các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các Công trình xây dựng thông qua các giải pháp quản lý, thiết kế, xây dựng, công nghệ, vận hành và sử dụng thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao, thân thiện môi trường.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khuyến khích đầu tư, phát triển và ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, sử dụng năng lượng thông minh, chuyển đổi số, tiết kiệm năng lượng trong các công trình xây dựng

- Nhân rộng mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, khuyến khích phát triển công trình xanh trong lĩnh vực xây dựng.

- Góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 trong lĩnh vực xây dựng.

### **4. Đối tượng tham gia**

Các công trình xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm: Khách sạn, Khu du lịch nghỉ dưỡng, Bệnh viện, Trường học, Thư viện, Văn phòng, Tòa nhà công sở, Trung tâm thương mại, Siêu thị, Chung cư cao tầng có thể tham dự giải thưởng theo các loại hình sau đây:

4.1 Công trình xây dựng mới: là công trình xây dựng đã đưa vào khai thác, vận hành tối thiểu 1 năm nhưng không quá 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ tham gia giải thưởng.

4.2 Công trình xây dựng cải tạo lại: là công trình xây dựng thỏa mãn đồng thời các tiêu chí sau:

- Đã có thay đổi và cải tiến nâng cấp để cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng.

- Được đưa vào sử dụng và vận hành tối thiểu 5 năm.

## 5. Điều kiện tham gia

Công trình xây dựng dự thi phải là các công trình phù hợp với đối tượng nêu trong Mục 4 và thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Dữ liệu cung cấp trong hồ sơ dự thi tin cậy và chính xác.
- Cơ quan chủ quản hoặc cơ quan quản lý Công trình xây dựng ký và đóng dấu Hồ sơ tham dự giải thưởng.

## 6. Trách nhiệm và quyền lợi của toà nhà tham gia

### 6.1. Trách nhiệm

- Công trình xây dựng tham dự Giải thưởng lập hồ sơ theo mẫu của Ban tổ chức giải thưởng, tuân thủ Quy chế giải thưởng và đảm bảo dữ liệu trong hồ sơ tin cậy, chính xác.
- Cơ quan chủ quản của Công trình xây dựng tạo điều kiện cho đại diện Hội đồng giám khảo cuộc thi đến tham quan hiện trường và thẩm tra số liệu đã khai báo trong hồ sơ tham dự giải thưởng (trong trường hợp cần thiết).

### 6.2. Quyền lợi

Các Công trình xây dựng đạt giải sẽ được nhận: Giấy chứng nhận Giải thưởng của Ban tổ chức và Cúp lưu niệm giải thưởng;

Ngoài ra, Công trình xây dựng đạt giải sẽ được:

- Tạo cơ hội quảng bá hình ảnh, thương hiệu tại các diễn đàn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả do Bộ Công Thương tổ chức.
- Sử dụng Logo giải thưởng trong các hoạt động kinh doanh của mình.
- Ban tổ chức hướng dẫn lập hồ sơ tham dự Giải thưởng Hiệu quả năng lượng thường kỳ do ASEAN tổ chức.

## 7. Tiêu chí đánh giá và thang điểm

| TT  | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                           | Thang điểm |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | <b>Hiệu quả năng lượng đạt được</b>                                                                                                                                                                                                                                | <b>30</b>  |
| 1.1 | <b>Dành cho Công trình xây dựng mới</b><br>Mức tiết kiệm năng lượng tổng thể đạt được khi toà nhà sử dụng các công nghệ mới* ( $\geq 5\%$ ):<br>- Từ 5-10%: 10 điểm<br>- Từ 10-15%: 15 điểm<br>- Từ 15-20%: 20 điểm<br>- Từ 20-25%: 25 điểm<br>- Trên 25%: 30 điểm | 30         |

| TT  | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thang điểm                                             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|     | * So sánh với trường hợp nếu toà nhà không sử dụng các công nghệ mới hoặc sử dụng các công nghệ cũ hơn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                        |
| 1.2 | <b>Dành cho Công trình xây dựng cải tạo</b><br>Mức tiết kiệm năng lượng tổng thể đạt được sau khi toà nhà cải tạo lại ( $\geq 5\%$ ):                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 30                                                     |
|     | - Từ 5-10%: 10 điểm<br>- Từ 10-15%: 15 điểm<br>- Từ 15-20%: 20 điểm<br>- Từ 20-25%: 25 điểm<br>- Trên 25%: 30 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                        |
| 2   | <b>Thiết kế phần kiến trúc</b><br>2.1- Hướng và thiết kế công trình<br>2.2- Vật liệu (các hệ số truyền nhiệt)<br>2.3- Thiết kế bề mặt và bố trí cửa sổ<br>2.4- Tận dụng ánh sáng tự nhiên<br>2.5- Thông gió tự nhiên<br>2.6- Các thiết kế bị động khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 20<br>3<br>3<br>4<br>4<br>4<br>2                       |
| 3   | <b>Thiết kế thiết bị kỹ thuật</b><br>3.1- Hệ thống chiếu sáng<br>- Đèn chiếu sáng<br>- Chỉ số năng lượng hệ thống chiếu sáng ..... W/m <sup>2</sup> (Tổng diện tích sàn)<br>- Độ rọi .....lux<br>3.2- Hệ thống và thiết bị điều hòa :<br>- Tỷ lệ trao đổi không khí sạch: ...m <sup>3</sup> /giờ/người; ....m <sup>3</sup> /giờ/m <sup>2</sup> ; ....m <sup>3</sup> /giờ<br>- Hiệu suất làm lạnh của máy lạnh:....kW/tấn hoặc COP: .....<br>- Chỉ số năng lượng hệ thống ĐHNĐ ..... W/m <sup>2</sup> (khu vực có điều hòa nhiệt độ)<br>- Môi trường bên trong tòa nhà: cài đặt chế độ nhiệt độ và độ ẩm (RH).<br>3.3- Thông tin tiêu thụ năng lượng<br>- Suất tiêu hao năng lượng: khu vực có điều hòa nhiệt độ ..... kWh/m <sup>2</sup> /năm (dựa trên 2,000 giờ hoạt động/năm)<br>- Suất tiêu hao Điện ..... kWh/ m <sup>2</sup> /năm (dựa trên 2,000 giờ hoạt động/năm)<br>- Suất tiêu hao Nhiên liệu ..... lít/ m <sup>2</sup> /năm (không bao gồm nhiên liệu cho máy phát điện)<br>3.4- Thông tin về quản lý năng lượng | 30<br>3<br>3<br>1<br>1<br>3<br>5<br>2<br>2<br>2<br>1.5 |

| TT               | Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thang điểm                                                      |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống thiết bị quản lý năng lượng               <ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết bị đo giám sát năng lượng</li> <li>Hệ thống quản lý và điều khiển: bằng tay</li> <li>Hệ thống quản lý sử dụng công nghệ cao (trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây (Cloud Computing), phân tích dữ liệu lớn (Big Data); Hệ thống nhà thông minh (Smart Home)...</li> </ul> </li> <li>Những hệ thống khác (chuyên dụng)</li> <li>Các cam kết trong hệ thống quản lý năng lượng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Có chính sách năng lượng.</li> <li>Năng lượng tiết kiệm dựa theo mục tiêu ngắn hạn: .....kWh/năm (<math>\leq 1</math> năm); mục tiêu dài hạn.....kWh/năm.</li> <li>Có kế hoạch thực hiện các hoạt động quản lý năng lượng.</li> </ul> </li> <li>Nhân sự quản lý năng lượng:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Cán bộ chuyên trách quản lý năng lượng</li> <li>Có nhóm quản lý năng lượng</li> </ul> </li> </ul> | 0.5<br>0,5<br>1<br><br>0.5<br><br>1<br>0.5<br><br>0.5<br>1<br>1 |
| 4                | <b>Quản lý và bảo dưỡng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kỹ sư chuyên ngành bảo dưỡng: có</li> <li>Nhân lực bảo trì đáp ứng yêu cầu .....giờ công/m<sup>2</sup>/năm</li> <li>Có chương trình Đào tạo công nhân bảo trì phù hợp: ..... số giờ tích lũy/m<sup>2</sup>/năm</li> <li>Đơn vị thầu bảo trì : có</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>10</b><br>4<br>3<br>2<br><br>1                               |
| 5                | <b>Những tác động đến môi trường</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tác động của chất thải (rắn, lỏng)</li> <li>Tác động của ô nhiễm (không khí, tiếng ồn, thị giác, khói thải...)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>10</b><br>5<br>5                                             |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>100</b>                                                      |

## 8. Hồ sơ và thủ tục đăng ký tham dự giải thưởng

8.1. Hồ sơ đăng ký giải thưởng do Ban tổ chức ban hành được gửi trực tiếp đến đơn vị đăng ký tham dự và đăng tải công khai trên website của Ban tổ chức giải thưởng.

8.2. Các Công trình xây dựng tham dự giải thưởng lập hồ sơ tham dự giải thưởng theo mẫu và hướng dẫn của Ban tổ chức.

8.3. Đơn đăng ký tham gia giải thưởng phải được lãnh đạo toà nhà ký tên, đóng dấu và gửi kèm các tài liệu liên quan (bản gốc hoặc bản sao có đóng dấu của đơn vị).

8.4. Hồ sơ tham gia giải thưởng được nộp cho Ban tổ chức thông qua một trong hai phương thức là email hoặc đường Bưu điện được quy định trong Hồ sơ mời tham gia giải thưởng.

- Hạn chót nhận hồ sơ đến 24 giờ ngày 30 tháng 11 năm 2025

Hồ sơ gửi về: Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Sông Đà 9, Số 2 đường Nguyễn Hoàng, Phường Từ Liêm, Hà Nội.
- Hộp thư: [giaithuongnl.gov.vn@gmail.com](mailto:giaithuongnl.gov.vn@gmail.com)
- Hotline: 0913387610 (Bà Nguyễn Hương Giang); 0978846216 (Ông Vũ Phúc Mạnh)

## **9. Lựa chọn, công nhận và trao tặng giải thưởng**

Lựa chọn, công nhận và trao tặng giải thưởng được thực hiện qua các bước sau:

### **9.1. Xét chọn vòng sơ tuyển**

- Phân loại hồ sơ: Ban thư ký tiếp nhận và rà soát hồ sơ tham dự giải thưởng của đơn vị; Phân loại hồ sơ hợp lệ theo Quy chế giải thưởng và gửi lên Hội đồng Giám khảo giải thưởng.

- Kiểm tra và đánh giá: Các thành viên của Hội đồng giám khảo tiến hành đánh giá, kiểm tra, thẩm tra Hồ sơ và chấm điểm theo Quy chế giải thưởng.

- Kiểm tra thực tế tại toà nhà: Trong trường hợp cần xác minh và thẩm tra thông tin, Hội đồng giám khảo sẽ tiến hành thẩm tra thực tế tại toà nhà.

### **9.2. Xét chọn vòng chung khảo**

- Hội đồng giám khảo căn cứ Quy chế, hồ sơ của đơn vị tham dự và kết quả đánh giá tại vòng sơ tuyển để chọn ra những Công trình xây dựng tiêu biểu nhất theo nguyên tắc lấy mức độ đáp ứng các tiêu chí, xếp hạng từ cao xuống thấp nhưng không thấp hơn 70% tổng số điểm.

- Kết quả đánh giá được gửi cho Ban tổ chức giải thưởng. Quyết định của Ban tổ chức là quyết định cuối cùng làm căn cứ để trao tặng Giải thưởng.

### **9.3. Công nhận và trao tặng giải thưởng**

- Ban tổ chức Quyết định công nhận và trao tặng giải thưởng cho các Công trình xây dựng đạt giải theo Quy chế đã được ban hành.

- Lễ trao tặng Giải thưởng được tổ chức theo quy định và thông lệ bảo đảm trang trọng, có tác dụng tuyên truyền và thúc đẩy nhân rộng các mô hình Công trình xây dựng hiệu quả năng lượng;

- Sau khi có Quyết định và trao tặng giải thưởng, nếu phát hiện đơn vị khai báo không trung thực, Cơ quan chỉ đạo giải thưởng ra Quyết định công

nhận giải thưởng sẽ thu hồi giải thưởng đối với toà nhà đó và công bố công khai trên website của đơn vị chủ trì và đơn vị thực hiện giải thưởng.

## **10. Tổ chức thực hiện**

- Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Bộ Công Thương chỉ đạo tổ chức giải thưởng trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

- Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) chủ trì thực hiện giải thưởng, có nhiệm vụ xây dựng và ban hành Quy chế, thành lập Hội đồng giám khảo, Ban thư ký và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động của giải thưởng.

- Công ty cổ phần truyền thông VTK tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về giải thưởng.

- Hội đồng giám khảo gồm các thành viên là các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ của các bộ ngành liên quan đến lĩnh vực hiệu quả năng lượng; Hội đồng giám khảo có trách nhiệm đánh giá hồ sơ, thẩm tra, xếp hạng, lựa chọn doanh nghiệp đạt tiêu chí giải thưởng và đề nghị Ban tổ chức ra Quyết định công nhận và trao thưởng.

- Ban thư ký giải thưởng có trách nhiệm hỗ trợ Ban tổ chức giải thưởng và Hội đồng giám khảo thực hiện các hoạt động của giải thưởng.

## **11. Giải thưởng**

- Cơ cấu giải thưởng: mỗi mô hình Công trình xây dựng (mới và cải tạo) tham dự giải thưởng có cơ cấu như sau: 01 giải nhất; 02 giải nhì; 03 giải ba và 05 giải khuyến khích;

- Hiện vật: Các toà nhà đạt giải sẽ nhận được: Giấy chứng nhận Giải thưởng toà nhà hiệu quả năng lượng 2025 và Cúp lưu niệm .

## **12. Kế hoạch thực hiện**

12.1. Xây dựng Bộ tiêu chí chi tiết; Mẫu Hồ sơ đăng ký tham dự giải thưởng; Bộ nhận diện thương hiệu giải thưởng: tháng 9 năm 2025.

12.2. Thành lập Hội đồng giám khảo và Ban thư ký giải thưởng: tháng 9 năm 2025.

12.3. Tổ chức phát động, thông báo giải thưởng: tháng 9 năm 2025.

12.4. Tổ chức hướng dẫn/tiếp nhận/tổng hợp Danh sách doanh nghiệp tham gia: tháng 9 năm 2025 tới hết 15 tháng 11 năm 2025.

12.5. Tổ chức đánh giá, xét duyệt và quyết định trao thưởng: tháng 11 và 12 năm 2025.

12.6. Tổ chức trao thưởng cho các đơn vị đạt giải: tháng 12 năm 2025./.



**PHỤ LỤC 3:**  
**QUY CHẾ GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM HIỆU SUẤT**  
**NĂNG LƯỢNG CAO NHẤT NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-HTKNL ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Hội KHCN sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam)*

Giải thưởng *Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025* do Bộ Công Thương bảo trợ là hoạt động truyền thông thường niên thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 (VNEEP3) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 3 năm 2019. Giải thưởng này nhằm mục tiêu thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư công nghệ hiện đại để đưa ra thị trường các sản phẩm có tính năng kỹ thuật vượt trội, hiệu suất năng lượng cao, sử dụng năng lượng thông minh, hiệu quả, thân thiện với môi trường và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của cộng đồng.

Cho đến nay, sau 5 năm tổ chức giải thưởng *Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất* đã có 18 thương hiệu, gần 600 sản phẩm, bao gồm: điều hòa không khí, tủ lạnh, tủ đông, máy giặt, bình nước nóng, đèn led chiếu sáng, máy biến áp phân phối, động cơ điện, quạt điện đã được tôn vinh và cấp *Giấy chứng nhận* dán nhãn Hiệu suất năng lượng cao nhất; các doanh nghiệp có sản phẩm tôn vinh được nhận *Cúp Người dẫn đầu* của Bộ Công Thương.

Với sự chuyển hướng tích cực của thị trường hiệu quả năng lượng trong những năm gần đây, cùng với sản phẩm sử dụng năng lượng hiệu suất cao nhiều giải pháp đổi mới sáng tạo, thông minh và hiệu quả năng lượng được phát triển trên nền tảng các công nghệ như IoT (Internet of Things), trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ Blockchain và in 3D... đã có mặt trên thị trường Việt Nam. Thông qua Internet, các thiết bị từ điện thoại thông minh, thiết bị điện gia dụng, máy công cụ, hệ thống cơ - nhiệt - điện, cảm biến môi trường và cơ sở hạ tầng thông minh được kết nối với nhau tạo ra các trải nghiệm tương tác thân thiện với người sử dụng năng lượng, cho phép phân tích dữ liệu để đưa ra các quyết định tối ưu, hiệu quả năng lượng, thân thiện với môi trường mà không cần sự can thiệp của con người. Đây là xu hướng phát triển, đang trở thành phổ biến trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của các nước trong khu vực và thế giới mà Việt Nam không phải là ngoại lệ.

Nhằm khuyến khích và tôn vinh các doanh nghiệp không ngừng đổi mới sáng tạo, phát triển và ứng dụng công nghệ mới để cung cấp cho thị trường các sản phẩm và giải pháp sử dụng năng lượng thông minh và hiệu quả hơn, Ban tổ chức giải thưởng quyết định bổ sung hạng mục giải thưởng *Giải pháp công nghệ*

hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo vào cơ cấu Giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.

Việc tổ chức, triển khai giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất và bổ sung hạng mục giải thưởng Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025 vào hạng mục giải thưởng thường niên là một nội dung quan trọng trong quá trình thực hiện Lộ trình dán nhãn năng lượng, góp phần hoàn thành mục tiêu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 8 - 10% trong giai đoạn từ 2019 đến năm 2030 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030; đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### **1. Tên Giải thưởng:**

Giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025 bao gồm 02 hạng mục giải thưởng:

- 1.1. Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.
- 1.2. Giải pháp Công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025.

### **2. Cơ quan chỉ đạo và thực hiện**

2.1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương là Cơ quan chỉ đạo giải thưởng.

2.2. Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) là Cơ quan chủ trì tổ chức giải thưởng.

2.3. Công ty cổ phần truyền thông VTK là cơ quan tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về giải thưởng.

### **3. Mục đích Giải thưởng**

3.1. Thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp đầu tư và công nghệ hiện đại để đưa ra thị trường các sản phẩm có tính năng kỹ thuật vượt trội, hiệu suất năng lượng cao (đạt và vượt tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam), tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường.

3.2. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khuyến khích đầu tư, phát triển và ứng dụng các giải pháp, công nghệ thông minh, chuyển đổi số trong lĩnh vực hiệu quả năng lượng, từng bước hình thành thói quen sử dụng năng lượng thông minh, hiệu quả và bền vững.

3.3. Tôn vinh các doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, sản xuất và kinh doanh sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thông minh, hiệu suất cao và

thân thiện với môi trường, góp phần chuyển dịch thị trường tiêu dùng xanh và từng bước loại bỏ các sản phẩm hiệu suất thấp, tiêu tốn nhiều năng lượng.

3.4. Tuyên truyền, phổ biến xu hướng tiêu dùng thông minh, sản phẩm xanh, tiết kiệm năng lượng.

#### **4. Đối tượng tham gia**

4.1. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng thuộc các nhóm sản phẩm được quy định tại Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện.

4.2. Doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm công nghệ cao, sử dụng năng lượng thông minh và hiệu quả, thân thiện với môi trường.

#### **5. Quy định chung về 02 hạng mục giải thưởng**

5.1. Sản phẩm/giải pháp đăng ký tham gia Giải thưởng được sản xuất, gia công trong nước; nhập khẩu theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

5.2. Sản phẩm phải đạt mức hiệu suất năng lượng cao nhất xác định theo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) hoặc Tiêu chuẩn Quốc tế về hiệu suất năng lượng và Tiêu chí được ban hành tại Quy chế này.

5.3. Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo được xác định theo tiêu chí được ban hành tại Quy chế này.

5.4. Sản phẩm/giải pháp tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý chất lượng, an toàn và phòng chống cháy nổ.

5.5. Công nghệ sản xuất hiện đại, thân thiện môi trường, có khả năng sản xuất và tiêu thụ phổ biến trên thị trường.

#### **6. Tiêu chí và cơ cấu điểm của Giải thưởng**

##### **6.1. Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025:**

| <b>TT</b> | <b>Tiêu chí chung của sản phẩm</b>                                       | <b>Điểm</b> |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>I</b>  | <b>Chiến lược/kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>          | <b>15</b>   |
| 1         | Mục tiêu/tầm nhìn về hiệu quả năng lượng năng lượng và bảo vệ môi trường | 3           |
| 2         | Kế hoạch hành động/Tổ chức thực hiện                                     | 3           |
| 3         | Hồ sơ, chứng chỉ quản lý chất lượng, phương thức quản lý, cung ứng       | 4           |
| 4         | Xuất xứ Việt Nam                                                         | 5           |
| <b>II</b> | <b>Tiếp nhận thông tin khách hàng, thị trường</b>                        | <b>12</b>   |
| 5         | Phương pháp, tổ chức, quản lý, xác định mức độ hài lòng của              | 3           |

... KIỂM VÀ HIỆU QUẢ ...

| TT         | Tiêu chí chung của sản phẩm                                                                                                             | Điểm       |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|            | khách hàng                                                                                                                              |            |
| 6          | Hệ thống bảo trì, bảo dưỡng sản phẩm                                                                                                    | 3          |
| 7          | Cam kết bảo hành đối với khách hàng theo thời gian                                                                                      | 3          |
| 8          | Sản lượng, thị phần, thâm nhập thị trường mới                                                                                           | 3          |
| <b>III</b> | <b>Môi trường làm việc của người lao động, trách nhiệm xã hội</b><br>(chính sách, biện pháp hỗ trợ người lao động, hoạt động cộng đồng) | <b>8</b>   |
| 9          | Môi trường làm việc của người lao động                                                                                                  | 4          |
| 10         | Chính sách an sinh xã hội                                                                                                               | 4          |
| <b>IV</b>  | <b>Đặc tính kỹ thuật của sản phẩm</b>                                                                                                   | <b>65</b>  |
| 11         | Mức hiệu suất năng lượng của sản phẩm                                                                                                   | 55         |
| 12         | Tỉ lệ tái chế, thu hồi linh kiện khi thải bỏ                                                                                            | 5          |
| 13         | Sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu thân thiện môi trường                                                                                   | 5          |
|            | <b>Tổng điểm</b>                                                                                                                        | <b>100</b> |

(Lưu ý: Tiêu chí cụ thể để đánh giá từng chủng loại sản phẩm đăng ký tham gia hạng mục giải thưởng Hiệu suất năng lượng cao nhất được quy định tại Phụ lục 3.1 của Quy chế này).

## 6.2. Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025

| TT         | Tiêu chí của giải pháp                                                                                                                  | Điểm      |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>I</b>   | <b>Chiến lược/kế hoạch phát triển và thực hiện giải pháp</b>                                                                            | <b>10</b> |
| 1          | Mục tiêu/tầm nhìn về hiệu quả năng lượng và bảo vệ môi trường/ Kế hoạch triển khai                                                      | 4         |
| 2          | Hồ sơ, chứng chỉ quản lý chất lượng, phương thức quản lý nhà cung ứng                                                                   | 3         |
| 3          | Xuất xứ Việt Nam                                                                                                                        | 3         |
| <b>II</b>  | <b>Tiếp nhận thông tin khách hàng, thị trường</b>                                                                                       | <b>12</b> |
| 5          | Phương pháp, tổ chức, quản lý, xác định mức độ hài lòng của khách hàng                                                                  | 4         |
| 6          | Hệ thống bảo trì, bảo dưỡng sản phẩm                                                                                                    | 4         |
| 7          | Cam kết bảo hành đối với khách hàng theo thời gian                                                                                      | 4         |
| <b>III</b> | <b>Môi trường làm việc của người lao động, trách nhiệm xã hội</b><br>(chính sách, biện pháp hỗ trợ người lao động, hoạt động cộng đồng) | <b>8</b>  |
| 9          | Môi trường làm việc của người lao động                                                                                                  | 4         |
| 10         | Chính sách an sinh xã hội                                                                                                               | 4         |
| <b>IV</b>  | <b>Đặc tính kỹ thuật của giải pháp</b>                                                                                                  | <b>70</b> |

| TT | Tiêu chí của giải pháp                                                             | Điểm       |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    | Hiệu quả năng lượng (tỷ lệ tiết kiệm năng lượng so với sản phẩm truyền thống)      | 25         |
| 11 | Tính thông minh & công nghệ ứng dụng (IoT, AI, cảm biến, điều khiển từ xa...)      | 20         |
| 12 | Đổi mới sáng tạo (mức độ sáng tạo, tính mới về giải pháp/công nghệ)                | 10         |
|    | Thiết kế & trải nghiệm đối với người sử dụng (giao diện, độ thân thiện, thẩm mỹ)   | 10         |
| 13 | Vật liệu sử dụng (giảm phát thải CO <sub>2</sub> , không sử dụng vật liệu độc hại) | 5          |
|    | <b>Tổng điểm</b>                                                                   | <b>100</b> |

## 7. Nhãn hiệu suất năng lượng cao nhất

7.1. Nhãn xác nhận hiệu suất năng lượng cao nhất là nhãn dán trên các sản phẩm đạt tiêu chí được Ban tổ chức ban hành và công bố hàng năm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng giám khảo.

7.2. Nhãn xác nhận Hiệu suất năng lượng cao nhất được thiết kế riêng và quản lý dưới dạng mã QR (Quick Response code), chi tiết của Nhãn được quy định tại *Phụ lục 3.2* của Quy chế này.

## 8. Giải thưởng, công nhận và trao tặng giải thưởng

### 8.1. Giải thưởng:

#### 8.1.1. Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025:

Doanh nghiệp có sản phẩm đạt tiêu chí Hiệu suất năng lượng cao nhất được trao *Cúp Người dẫn đầu - 2025*, Sản phẩm đạt tiêu chí giải thưởng được cấp Giấy chứng nhận của Bộ Công Thương và dán nhãn xác nhận Hiệu suất năng lượng cao nhất - 2025 kèm theo mã QR theo quy định.

#### 8.1.2. Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025:

Doanh nghiệp có Giải pháp đạt tiêu chí giải thưởng được nhận *Cúp và Giấy chứng nhận Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025* của Bộ Công Thương.

### 8.2. Công nhận và trao tặng giải thưởng:

- Ban tổ chức giải thưởng ban hành Quyết định phê duyệt Danh sách sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025 và giải thưởng cho các doanh nghiệp, thương hiệu theo đề nghị của Hội đồng giám khảo.

- Ban tổ chức giải thưởng ban hành Quyết định phê duyệt Danh sách Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025 và giải thưởng cho các doanh nghiệp, thương hiệu theo đề nghị của Hội đồng giám khảo.

- Lễ công bố giải thưởng được tổ chức theo quy định và thông lệ bảo đảm trang trọng, có tác dụng tuyên truyền và thúc đẩy người dân và cộng đồng doanh nghiệp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Sau khi có Quyết định tôn vinh, nếu phát hiện doanh nghiệp khai báo không trung thực, Cơ quan ra quyết định công nhận kết quả sẽ thu hồi Chứng nhận, Cúp và các hiện vật liên quan đến Giải thưởng đối với doanh nghiệp đó và công bố công khai trên website của đơn vị chủ trì, đơn vị thực hiện giải thưởng và các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Sản phẩm được chứng nhận là Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025 được đăng tải công khai trên trang thông tin của Bộ Công Thương tại địa chỉ: <https://tietkiemnangluong.com.vn/top-runner>.

- Giải pháp được chứng nhận là Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025 được đăng tải công khai trên trang thông tin của Bộ Công Thương tại địa chỉ: <https://tietkiemnangluong.com.vn/top-giaiphap> ĐMST.

## **9. Thủ tục đăng ký và xét chọn**

### **9.1. Hồ sơ tham dự giải thưởng:**

- Hồ sơ đăng ký giải thưởng được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa chỉ: [tietkiemnangluong.com.vn](http://tietkiemnangluong.com.vn); hoặc tải về từ trang [vecea.vn](http://vecea.vn), hoặc nhận được Hồ sơ đăng ký giải thưởng qua đường văn thư.

- Doanh nghiệp gửi hồ sơ tham dự bản cứng về địa chỉ: Hội Khoa học và công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam:

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Sông Đà 9, số 2 đường Nguyễn Hoàng, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Bản mềm gửi về địa chỉ: [vneec.gov@gmail.com](mailto:vneec.gov@gmail.com) và [giaithuongnl.gov.vn@gmail.com](mailto:giaithuongnl.gov.vn@gmail.com)

- Hồ sơ đăng ký tham dự Giải thưởng phải được Lãnh đạo doanh nghiệp ký tên, đóng dấu và gửi kèm các tài liệu liên quan nhằm chứng minh đáp ứng thể lệ Giải thưởng.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Bà Trần Thị Mai Anh - Điện thoại: 0979 049 186/ Email: [vneec.gov@gmail.com](mailto:vneec.gov@gmail.com).

*(Mẫu hồ sơ tại Phụ lục 3.3 và 3.4 kèm theo Quy chế này)*

### **9.2. Vòng sơ tuyển:**

Ban Thư ký thay mặt Ban tổ chức tiếp nhận và rà soát hồ sơ của các doanh nghiệp tham dự giải thưởng, phân loại hồ sơ hợp lệ theo Quy chế giải thưởng đã ban hành và giao Hội đồng giám khảo chuyên ngành đánh giá theo quy định.

9.3. Trong trường hợp cần xác minh thông tin, Hội đồng giám khảo chuyên ngành sẽ tiến hành kiểm tra thực tế tại doanh nghiệp.

### **9.4. Vòng chung khảo:**

- Hội đồng Giám khảo chuyên ngành căn cứ Quy chế, Hồ sơ tham dự của doanh nghiệp, kết quả kiểm tra, tiến hành đánh giá theo tiêu chí và thang điểm để chọn ra sản phẩm/giải pháp trao giải thưởng.

- Danh sách sản phẩm đạt giải hiệu suất năng lượng cao nhất và Danh sách sản phẩm sử dụng năng lượng thông minh và hiệu quả nhất do Hội đồng Giám khảo chuyên ngành lựa chọn là cơ sở để Ban tổ chức ra Quyết định phê duyệt làm căn cứ để cấp Chứng nhận và trao Cúp.

## **10. Trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp**

### **10.1. Trách nhiệm**

- Lập hồ sơ theo mẫu, tuân thủ Quy chế của Ban tổ chức và đảm bảo dữ liệu trong hồ sơ dự thi phải tin cậy, chính xác.

- Tạo điều kiện cho Ban Giám khảo chuyên ngành thẩm tra số liệu tại cơ sở (nếu cần thiết).

- Cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn, tiêu chí giải thưởng cho sản phẩm/giải pháp cung cấp cho thị trường trong năm mục tiêu (năm đăng ký).

### **10.2. Quyền lợi**

- Doanh nghiệp được tạo cơ hội quảng bá hình ảnh, thương hiệu tại các diễn đàn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong khuôn khổ Chương trình VNEEP3 và các Chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số... do Bộ Công Thương tổ chức.

- Các sản phẩm được chứng nhận *Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025* sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử <https://tietkiemnangluong.com.vn/top-runner>

- Các Giải pháp được chứng nhận *Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025* sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử <https://tietkiemnangluong.com.vn/giai-phap-DMST>

## **11. Tổ chức thực hiện**

- Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương chỉ đạo các hoạt động của Giải thưởng trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

- Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) chủ trì tổ chức giải thưởng, có nhiệm vụ xây dựng Quy chế giải thưởng, thành lập Hội đồng giám khảo, Ban thư ký và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động của giải thưởng.

- Hội đồng Giám khảo bao gồm các chuyên gia trong lĩnh vực năng lượng, đại diện các Trường đại học, Viện nghiên cứu, Nhà sản xuất, Hiệp hội ngành nghề, Cơ quan quản lý Nhà nước và Đơn vị truyền thông; Hội đồng Giám khảo chuyên ngành có trách nhiệm đánh giá, xếp hạng, lựa chọn danh sách sản phẩm theo Quy chế để Ban tổ chức ra Quyết định phê duyệt danh sách sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.

- Ban Thư ký giải thưởng có trách nhiệm hỗ trợ Ban Tổ chức giải thưởng và Hội đồng Giám khảo thực hiện các hoạt động của giải thưởng.

### **13. Các hoạt động chính và kế hoạch thực hiện**

#### **13.1. Các hoạt động chính:**

- Thành lập Hội đồng Giám khảo chuyên ngành.
- Xây dựng Quy chế, Hồ sơ đăng ký tham dự Giải thưởng
- Thiết kế Logo, Cúp và bộ nhận diện Giải thưởng
- Tuyên truyền trong xã hội và cộng đồng doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của Giải thưởng.
- Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng hồ sơ tham dự Giải thưởng.
- Xây dựng các video clip giới thiệu, tuyên truyền về Giải thưởng; video clip về kết quả tổ chức Giải thưởng.

#### **13.2. Kế hoạch thực hiện:**

- Tổ chức phát động, thông báo giải thưởng: tháng 9 năm 2025
- Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn doanh nghiệp lập hồ sơ: đến hết ngày 15/11/2025.
- Tổ chức đánh giá, xét chọn, đánh giá thực tế trước khi ra Quyết định trao thưởng: Tháng 11 - 12 năm 2025.
- Lễ công bố và trao giải thưởng dự kiến tổ chức trong tháng 12 năm 2025.

**Phụ lục 3.1. Tiêu chí cụ thể đối với các sản phẩm đăng ký giải thưởng hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.**

**1. Máy Điều hòa không khí**

- Máy điều hòa không khí không ống gió sử dụng máy nén - động cơ kiểu kín và dàn ngưng tụ làm mát bằng không khí, một cụm hoặc hai cụm, có hoặc không có biến tần, công suất từ 9000 btu/h đến 48.000 btu/h.
- Mức hiệu suất năng lượng cao nhất, xác định theo phương pháp thử quy định tại tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 7830:2015 hoặc TCVN 7830:2021.
- Dán nhãn năng lượng
- Sử dụng môi chất lạnh thân thiện với môi trường: chỉ số ODP =0; GWP<1000.
- Hệ thống đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Tỷ lệ tái chế, khả năng bảo trì, duy tu bảo dưỡng, hệ thống bảo trì, bảo hành sản phẩm, thời gian tiếp nhận xử lý yêu cầu của khách hàng.

**2. Tủ lạnh**

- Tủ lạnh được làm lạnh bằng đối lưu tự nhiên hoặc lưu thông không khí cưỡng bức, dung tích đến 1000L.
- Mức hiệu suất năng lượng cao nhất, xác định theo phương pháp thử quy định tại tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7828:2016.
- Sử dụng môi chất lạnh thân thiện với môi trường: chỉ số ODP=0; GWP <1000.
- Hệ thống đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Tỷ lệ tái chế, khả năng bảo trì, duy tu bảo dưỡng, hệ thống bảo trì, bảo hành sản phẩm, thời gian tiếp nhận xử lý yêu cầu của khách hàng...
- Dán nhãn năng lượng

**3. Lò hơi công nghiệp**

- Công suất  $\geq 4$  tấn/giờ, thiết kế, chế tạo phù hợp TCVN 7704:2007.
- Mức hiệu suất năng lượng  $\geq 75\%$  (sử dụng nhiên liệu rắn: than và sinh khối);  $\geq 80\%$  (sử dụng nhiên liệu lỏng: dầu và khí).
- Khí thải đáp ứng các yêu cầu của QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ phát thải ra môi trường.
- Sản phẩm phải tích hợp các thiết bị thu hồi nhiệt khí thải (bộ hâm nước, bộ sấy không khí).
- Doanh nghiệp có 05 năm kinh nghiệm sản xuất lò hơi công nghiệp; hàng năm cung cấp ra thị trường trên 20 lò hơi công nghiệp các loại.
- Tỷ lệ tái chế, khả năng bảo trì, duy tu bảo dưỡng, hệ thống bảo trì, bảo hành sản phẩm, thời gian tiếp nhận xử lý yêu cầu của khách hàng.

**4. Bình đun nước nóng có dự trữ**

VIỆM VÀ HIỆU QUẢ

- Bình đun nước nóng bằng điện có dự trữ dùng trong gia đình và các mục đích tương tự có dung tích đến 50 lít.
- Mức hiệu suất năng lượng cao nhất xác định theo phương pháp thử quy định tại TCVN 7898:2018 và các quy định hiện hành, chỉ số hiệu suất năng lượng  $K < 0,8$ .
- Hệ số thông minh, tỉ lệ tái chế, khả năng bảo trì, duy tu bảo dưỡng, hệ thống bảo trì, bảo hành sản phẩm, thời gian tiếp nhận xử lý yêu cầu của khách hàng.
- Dán nhãn năng lượng

## 5. Đèn LED

- Bóng đèn LED có balát lắp liền có đầu đèn E27 và B22 và bóng đèn LED hai đầu được thiết kế để thay thế bóng đèn huỳnh quang dạng ống có đầu đèn G5 và G13, sử dụng cho mục đích thông dụng, có công suất đến 60 W, điện áp danh định không quá 250 V, tuổi thọ trên 30.000 h.
- Mức hiệu suất tốt nhất theo TCVN 11844:2017: Hiệu suất bóng đèn Led có ballast:  $\geq 4000K$  trên 80lm/W;  $<4000K$  trên 70lm/W; Hiệu suất bóng đèn Led 02 đầu:  $\geq 4000K$  trên 92lm/W;  $<4000K$  trên 82lm/W.
- Tỉ lệ tái chế, khả năng bảo trì, duy tu bảo dưỡng, hệ thống bảo trì, bảo hành sản phẩm, hệ thống tiếp nhận xử lý phản hồi của khách hàng.
- Dán nhãn năng lượng

## 6. Sản phẩm khác (theo Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg)

Tiêu chí, thông số kỹ thuật của sản phẩm sẽ được xác định trên cơ sở TCVN và các quy định liên quan, Ban Tổ chức cuộc thi sẽ công bố cụ thể đối với mỗi chủng loại sản phẩm, bao gồm:

- 6.1. Đèn huỳnh quang ống thẳng FL: TCVN 8249:2013;
- 6.2. Đèn huỳnh quang compact: TCVN 7896:2015;
- 6.3. Chấn lưu điện tử cho bóng đèn huỳnh quang: TCVN 7897:2013;
- 6.4. Máy giặt: TCVN 8526:2013;
- 6.5. Nồi cơm điện: TCVN 8252:2015;
- 6.6. Quạt điện: TCVN 7826:2015;
- 6.7. Máy thu hình: TCVN 9536:2012;
- 6.8. Màn hình máy tính: TCVN 9508:2012;
- 6.9. Máy photocopy: TCVN 9510:2012;
- 6.10. Máy in: TCVN 9509:2012;
- 6.11. Máy tính xách tay: TCVN 11848:2017;
- 6.12. Máy biến áp phân phối: TCVN 8525:2010;
- 6.13. Tủ giữ lạnh thương mại: TCVN 10289:2014;
- 6.15. Động cơ điện: TCVN 7450-1:2013;

### Phụ lục 3.2. Mẫu nhãn hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025



#### **Miêu tả nhãn:**

- Nhãn hiệu suất năng lượng cao nhất được dán cho các sản phẩm, thiết bị trên thị trường khi các sản phẩm, thiết bị này đạt hoặc vượt mức hiệu suất năng lượng cao (HEPS) do Bộ Công Thương quy định theo từng thời kỳ.

- Nhãn gồm hai phần:

- Phần tam giác: mang biểu tượng ngôi sao tam giác, dòng chữ "hiệu suất cao nhất" và vòng elipse gắn với ngôi sao đại diện của sự tuần hoàn.
- Phần chữ nhật: gồm mã QR chứa thông tin về nhóm sản phẩm, năm sản phẩm được chứng nhận và vòng xoáy mũi tên tuần hoàn.

- Thông tin hiển thị trên nhãn:



- QR code: là mã gắn liền với thông tin sản phẩm do Bộ Công Thương cấp và bảo hộ thông tin.
- Số năm: là năm sản phẩm đạt chứng nhận hiệu suất cao nhất.

**Phụ lục 3.3. Mẫu Đăng ký tham gia giải thưởng Sản phẩm hiệu suất  
năng lượng cao nhất năm 2025**

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm 2025

**ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG CAO NHẤT  
NĂM 2025**

Kính gửi: .....

1. Tên doanh nghiệp:.....

- Tên giao dịch: .....

- Tên tiếng Anh: .....

- Mã số thuế: .....

2. Địa chỉ trụ sở chính tại:.....

- Điện thoại:..... Fax:.....

- E-mail:.....

3. Đơn vị chủ quản:.....

- Tên tổ chức, doanh nghiệp mà đơn vị trực thuộc: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: .....

- Email: ..... Website: .....

4. Họ và tên Người đại diện theo pháp luật:

- Điện thoại: ..... Di động: .....

- Fax: ..... Email: .....

5. Họ và tên người liên hệ:

- Chức vụ: .....; Đơn vị: .....

- Điện thoại: .....; Di động: .....

- Fax: .....; Email: .....

6. Lĩnh vực hoạt động chính:

.....

### 7. Các địa điểm sản xuất, kinh doanh chính:

Sau khi nghiên cứu các điều kiện quy định tại Quyết định số ..... của Chủ tịch Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả Việt Nam quy định Quy chế giải thưởng hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.

Đề nghị Bộ Công Thương, Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả Việt Nam chứng nhận đề doanh nghiệp được dán nhãn Hiệu suất năng lượng cao nhất đối với các sản phẩm sử dụng năng lượng theo bảng sau:

| TT  | Tên sản phẩm | Mã SP | Công suất<br>(Đơn vị theo chủng loại SP) | Chỉ số hiệu suất năng lượng<br>(Ký hiệu và đơn vị theo chủng loại SP) |
|-----|--------------|-------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| 1   |              |       |                                          |                                                                       |
| 2   |              |       |                                          |                                                                       |
| 3   |              |       |                                          |                                                                       |
| ... |              |       |                                          |                                                                       |

Hồ sơ đính kèm bao gồm: (Xem tài liệu: Hồ sơ Mẫu đăng ký giải thưởng Sản phẩm hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025 kèm theo)

1) .....

2) .....

...

Chúng tôi cam kết thực hiện các quy định của quý cơ quan và chịu trách nhiệm về các khai báo nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên,

- .....

**LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP**

(Ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Phụ lục 3.4. Mẫu Đăng ký tham gia giải thưởng**

**Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025**

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm 2025

**ĐĂNG KÝ GIẢI PHÁP HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG  
ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO NĂM 2025**

Kính gửi: .....

1. Tên doanh nghiệp:.....
  - Tên giao dịch: .....
  - Tên tiếng Anh: .....
  - Mã số thuế: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính tại:.....
  - Điện thoại: ..... Fax:.....
  - E-mail:.....
3. Đơn vị chủ quản:.....
  - Tên tổ chức, doanh nghiệp mà đơn vị trực thuộc: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại: ..... Fax: .....
  - Email: ..... Website: .....
4. Họ và tên Người đại diện theo pháp luật:
  - Điện thoại: ..... Di động: .....
  - Fax: ..... Email: .....
5. Họ và tên người liên hệ:
  - Chức vụ: .....; Đơn vị: .....
  - Điện thoại: .....; Di động: .....
  - Fax: .....; Email: .....
6. Lĩnh vực hoạt động chính:
 

.....

7. Các địa điểm sản xuất, kinh doanh chính:

Sau khi nghiên cứu các điều kiện quy định tại Quyết định số

.....của Chủ tịch Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng



năng lượng tiết kiệm hiệu quả Việt Nam quy định Quy chế giải thưởng hiệu suất năng lượng cao nhất năm 2025.

Đề nghị Bộ Công Thương, Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả Việt Nam chứng nhận để doanh nghiệp được công bố và giới thiệu Giải pháp công nghệ hiệu quả năng lượng đổi mới, sáng tạo năm 2025:

1) .....

2) .....

Vv.....

Hồ sơ đính kèm bao gồm: .....

1) .....

2) .....

Vv.....

Chúng tôi cam kết thực hiện các quy định của quý cơ quan và chịu trách nhiệm về các khai báo nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên,

- .....

**LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP**  
(Ghi rõ họ tên và đóng dấu)

VIỆN VÀ HIỆU